

QUAN NIỆM CỦA THANH NIÊN HIỆN NAY VỀ GIÁ TRỊ THÀNH ĐẠT TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC CỦA CUỘC SỐNG

Đỗ Minh Hoàng¹

Tóm tắt: Trong bối cảnh hội nhập và phát triển của xã hội hiện đại, quan niệm về giá trị thành đạt của thanh niên Việt Nam đang có những chuyển biến đáng chú ý. Về công việc, thanh niên không chỉ đề cao yếu tố thu nhập mà còn coi trọng cơ hội phát triển bản thân, môi trường làm việc năng động và khả năng cống hiến cho xã hội. Trong lĩnh vực học tập, xu hướng học tập suốt đời và việc trang bị các kỹ năng mềm được xem là chìa khóa quan trọng của sự thành công. Đặc biệt trong lĩnh vực hôn nhân gia đình, thanh niên ngày nay có cái nhìn toàn diện hơn khi cân nhắc cả yếu tố tinh thần và vật chất. Họ đề cao sự hòa thuận, hạnh phúc trong gia đình, coi trọng việc xây dựng quan hệ bình đẳng và chia sẻ trách nhiệm giữa các thành viên. Những giá trị này phản ánh sự thay đổi tích cực trong tư duy của thế hệ trẻ, hướng tới một cuộc sống cân bằng và bền vững hơn. Tuy nhiên, mức độ quan tâm và cách thức thể hiện các giá trị này có sự khác biệt đáng kể giữa các nhóm đối tượng thanh niên, phụ thuộc vào điều kiện sống, môi trường làm việc và trình độ học vấn của họ..

Từ khóa: Giá trị thành đạt, Quan niệm, Thanh niên.

Abstract: In the context of integration and development in modern society, the perception of achievement among Vietnamese youth is undergoing notable changes. Regarding work, young people do not only emphasize income but also value opportunities for personal development, a dynamic working environment, and the ability to contribute to society. In the field of education, lifelong learning and the acquisition of soft skills are seen as key factors for success. Particularly in marriage and family, today's youth take a more comprehensive approach, considering both spiritual and material aspects. They value harmony and happiness within the family and prioritize building equal relationships and sharing responsibilities among members. These values reflect positive changes in the mindset of the young generation, aimed toward a more balanced and sustainable life. However, the level of interest and ways of expressing these values vary significantly among different youth groups, depending on their living conditions, work environments, and educational backgrounds.

Keywords: Achievement Values, Perception, Youth.

¹ Thạc sĩ, Viện Nghiên cứu Thanh niên

1. Đặt vấn đề

Có thể nói, nhu cầu thành đạt thể hiện sự nỗ lực của con người và có thể là giá trị mà con người hướng đến trong tương lai. Đó là nguồn gốc tích cực và chính đáng của con người. Chính vì vậy, việc nghiên cứu nhu cầu thành đạt là một vấn đề cần thiết trong việc tìm hiểu quan niệm nhận thức và hành vi của thanh niên về giá trị thành đạt của thanh niên hiện nay. Nhưng hiện nay, việc tìm hiểu và nghiên cứu về quan niệm thành đạt của thanh niên chưa nhiều. Ngoài ra, tư duy và quan niệm của thanh niên trong giai đoạn mới ngày càng có những sự thay đổi so với trước đây. Chính vì vậy việc nghiên cứu “*Quan niệm của thanh niên hiện nay về giá trị thành đạt*” là cần thiết trong giai đoạn hiện nay. Nghiên cứu có thể là cơ sở quan

trọng trong việc xây dựng hình mẫu thanh niên Việt Nam trong giai đoạn mới.

2. Quan điểm của thanh niên về giá trị thành đạt

Trong xã hội hiện đại, khái niệm về thành đạt không còn bó hẹp trong những tiêu chuẩn truyền thống như sự nghiệp vững vàng, thu nhập cao hay địa vị xã hội. Đối với thanh niên ngày nay, giá trị thành đạt đã trở nên đa dạng và phức tạp hơn, phản ánh những thay đổi trong tư duy và lối sống của thế hệ trẻ. Những yếu tố như cân bằng giữa công việc và cuộc sống, sự thỏa mãn cá nhân, trải nghiệm văn hóa, và đóng góp cho cộng đồng ngày càng được xem trọng. Để tìm hiểu quan niệm của thanh niên về giá trị thành đạt hiện nay như thế nào, cần phân tích các kết quả thu được của đề tài.

Bảng 2.1. Quan niệm của thanh niên về một người được coi là thành đạt trong cuộc sống

Đơn vị: %

Tiêu chí	Tỷ lệ
1. Nghề nghiệp và thu nhập ổn định	72.7
2. Bằng cấp cao	9.8
3. Trí tuệ, hiểu biết	62.0
4. Kiếm nhiều tiền, giàu có	23.6
5. Chức vụ cao, có địa vị xã hội	17.3
6. Là người nổi tiếng	1.8
7. Đạo đức nghề nghiệp, đạo đức xã hội	34.3
8. Mối quan hệ rộng rãi	7.3
9. Uy tín được nhiều người quý trọng	55.7
10. Gia đình hạnh phúc	71.1
11. Khả năng lãnh đạo, quy tụ mọi người	22.7
12. Luôn làm việc thiện, hỗ trợ cộng đồng	38.2
13. Luôn cống hiến, đóng góp cho xã hội	57.0
14. An yên và bình dị, không ganh đua	15.5
15. Có thành tựu lớn trong lĩnh vực hoạt động	9.1

Nguồn: Số liệu khảo sát của đề tài 2024

Có thể thấy, thanh niên có xu hướng đánh giá cao các yếu tố liên quan đến giá trị thành đạt cá nhân như sự ổn định trong công việc và tài chính, có trí tuệ và hạnh phúc trong gia đình. Tuy nhiên, một số giá

trị cộng đồng vẫn được đề cao trong thanh niên như luôn cống hiến, đóng góp cho xã hội (57.0%) và có uy tín được nhiều người quý trọng (55.7%). Công việc luôn là một phần quan trọng trong cuộc sống, ảnh hưởng

đến danh tính và sự tự tin của cá nhân. Chính vì vậy giá trị liên quan đến công việc và tài chính luôn là yếu tố được đặt lên hàng đầu theo quan niệm về thành đạt.

Việc không coi trọng bằng cấp cao hay mối quan hệ rộng rãi có thể thách thức các quan điểm truyền thống về thành công trong xã hội. Những xu hướng này có thể phản

ánh sự thay đổi trong giá trị xã hội xưa và nay, tác động của công nghệ và mạng xã hội, cũng như những thách thức kinh tế và xã hội mà thế hệ trẻ đang phải đối mặt. Điều này cũng gợi ý rằng các chính sách và chương trình phát triển thanh niên có thể cần được điều chỉnh để phản ánh những giá trị và ưu tiên mới này của thế hệ trẻ.

Bảng 2.2 Mức độ đồng tình với các nhận định về thành đạt của thanh niên

Đơn vị: %

Vấn đề	Không đồng tình	Phân vân	Đồng tình
1. Trở thành người nổi tiếng có mọi thứ mà không đóng góp cho xã hội, không làm việc thiện vẫn là người thành đạt	62.7	12.5	24.8
2. Cá nhân có mọi thứ mà không cảm thấy hạnh phúc thì không phải thành đạt	11.6	21.6	66.8
3. Người thành đạt là có thể là người bình thường nhưng hạnh phúc, lạc quan sống đúng với đạo đức, tâm thanh thản	0.7	13.6	85.7
4. Để đạt được thành công thì cần hi sinh những điều nhỏ nhặt như tình cảm, cảm xúc, hạnh phúc gia đình	30.5	16.8	52.7
5. Thành công đôi khi là hôm nay hoàn thành được một mong muốn nhỏ nào đó, phát triển bản thân hơn so với trước đây	1.1	5.0	93.9
6. Người thành đạt là phải có danh tiếng, có địa vị xã hội, có sức ảnh hưởng đến nhiều người	40.0	23.9	36.1
7. Giá trị thành đạt hiện nay được đo bằng số tiền ủng hộ, quyên góp, các hoạt động thiện nguyện, giúp đỡ người yếu thế	45.2	20.7	34.1
8. Thành đạt hay không phải do xã hội, người khác công nhận thì mới gọi là thành đạt	37.3	13.6	49.1

Nguồn: Số liệu khảo sát của đề tài 2024

Thanh niên có cái nhìn toàn diện về thành đạt, không chỉ dựa vào tiêu chí vật chất hay danh tiếng. Việc coi trọng hạnh phúc và phát triển cá nhân nghĩa là họ đặt giá trị cao vào sự hài lòng cá nhân và phát triển bản thân như là thước đo quan trọng của thành đạt. Việc đề cao đóng góp xã hội nghĩa là họ có xu hướng coi trọng việc đóng góp thực sự cho xã hội hơn là chỉ có danh tiếng. Việc chấp nhận thử thách nghĩa là họ nhận thức rằng con đường đến thành công có thể đi kèm với khó khăn. Thanh niên có tính độc lập trong đánh giá, có xu hướng không

quá phụ thuộc vào đánh giá của người khác để xác định sự thành đạt của bản thân.

3. Quan niệm của thanh niên về giá trị thành đạt trong một số khía cạnh của đời sống

3.1. Quan niệm giá trị thành đạt của thanh niên trong học tập

Thanh niên coi trọng nhất khả năng vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, cho thấy họ nhận thức rõ về mục đích cuối cùng của việc học. Thanh niên đề cao phương pháp học tập. Việc có phương pháp học tập hiệu quả được đánh giá cao hơn cả kết quả học tập, phản ánh sự trưởng thành trong tư

Bảng 3.1. Quan niệm của thanh niên về sự thành đạt trong học vấn

Đơn vị: %

Yếu tố	Tỷ lệ (%)
1. Đạt kết quả cao trong học tập	63.0
2. Có phương pháp học tập hiệu quả	74.8
3. Làm chủ các tri thức, hiểu biết	69.1
4. Được khen thưởng vì các thành tích cao	26.1
5. Được người khác ngưỡng mộ về kết quả học tập	22.7
6. Giúp đỡ được người khác tiến bộ	63.2
7. Luôn đứng TOP đầu trong học tập	20.2
8. Giỏi ngoại ngữ	38.2
9. Có khả năng vận dụng tri thức vào thực tế cuộc sống	76.8

Nguồn: Số liệu khảo sát của đề tài 2024

duy về quá trình học tập. Yếu tố làm chủ tri thức và hiểu biết được đánh giá cao hơn so với kỹ năng cụ thể như ngoại ngữ, cho thấy xu hướng hướng đến sự phát triển toàn diện. Tinh thần hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập được đánh giá cao. Khả năng giúp đỡ người khác tiến bộ được đánh giá cao, thể hiện tinh thần đoàn kết và chia sẻ trong học tập. Bên cạnh đó, các yếu tố như được khen thưởng, được ngưỡng mộ hay đứng đầu lớp

được đánh giá thấp nhất, cho thấy thanh niên không quá coi trọng sự công nhận bên ngoài. Họ tập trung vào việc phát triển năng lực bản thân (phương pháp học, vận dụng kiến thức) hơn là so sánh với người khác. Mặc dù tập trung vào phát triển bản thân, song họ vẫn coi trọng việc giúp đỡ người khác, thể hiện sự cân bằng giữa lợi ích cá nhân và cộng đồng.

Bảng 3.2. Quan niệm của thanh niên về sự thành đạt trong học vấn phân theo nhóm đối tượng

Đơn vị: %

Yếu tố	Đối tượng		
	TN học sinh, sinh viên	Công chức, viên chức	Công nhân
1. Đạt kết quả cao trong học tập	69.3	57.7	51.3
2. Có phương pháp học tập hiệu quả	80.7	69.2	64.1
3. Làm chủ các tri thức, hiểu biết	73.0	71.2	59.8
4. Được khen thưởng vì các thành tích cao	33.0	23.1	12.0
5. Được người khác ngưỡng mộ về kết quả học tập	28.9	7.7	15.4
6. Giúp đỡ được người khác tiến bộ	65.6	61.5	59.0
7. Luôn đứng TOP đầu trong học tập	24.1	17.3	12.8
8. Giỏi ngoại ngữ	41.1	34.6	33.3
9. Có khả năng vận dụng tri thức vào thực tế cuộc sống	81.9	73.1	66.7

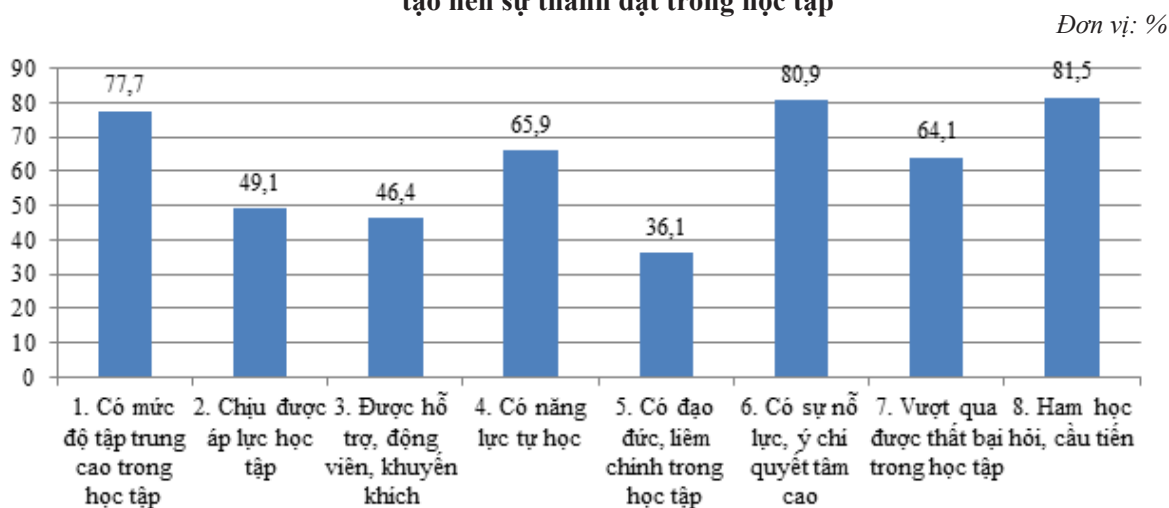
Nguồn: Số liệu khảo sát của đề tài 2024

Nhìn chung, thanh niên đề cao việc vận dụng kiến thức vào thực tế hơn là điểm số hay thành tích. Họ coi trọng phương pháp học tập hiệu quả và khả năng làm chủ tri thức. Các tiêu chí “*Được khen thưởng vì các thành tích cao*”: Tỷ lệ thấp (33% học sinh-sinh viên, 23.1% công chức-viên chức), “*Được người khác ngưỡng mộ về kết quả học tập*”: Tỷ lệ rất thấp (28.9% học sinh-sinh viên, 7.7% công chức-viên chức). Nhóm yếu tố về sự công nhận chiếm tỷ lệ thấp, điều này cho thấy thanh niên không quá coi trọng thành tích hay được ngưỡng mộ mà họ tập

trung vào các giá trị kiến thức thực tế thu được trong quá trình học tập.

Tóm lại, quan niệm giá trị thành đạt của thanh niên trong học vẫn thể hiện một cách tiếp cận khá toàn diện và trưởng thành. Họ chú trọng vào việc học để áp dụng vào thực tế, phát triển phương pháp học hiệu quả và sẵn sàng chia sẻ kiến thức với người khác. Điều này phản ánh một thế hệ trẻ có tư duy độc lập, hướng đến sự phát triển bền vững trong học tập và ít bị ảnh hưởng bởi các yếu tố bề ngoài như thành tích hay sự công nhận.

Biểu 3.1. Quan niệm của thanh niên về những yếu tố tạo nên sự thành đạt trong học tập



Nhìn chung, thanh niên có quan niệm tích cực về các yếu tố dẫn đến thành công trong học tập, tập trung vào sự nỗ lực, ham học hỏi và khả năng tự học. Họ coi trọng sự nỗ lực cá nhân, tinh thần ham học hỏi và khả năng tự học. Những yếu tố này phản ánh một nền văn hóa tôn trọng sự cố gắng, ý chí kiên định và khát vọng vươn lên trong học tập cũng như trong cuộc sống. Bên cạnh đó, nhiều bạn trẻ cũng nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng mềm, khả năng làm việc nhóm và tư duy sáng tạo trong quá trình phát triển bản thân. Tuy nhiên, đạo đức và lễ nghĩa là một yếu tố quan trọng nhưng lại

không được đánh giá cao trong thanh niên hiện nay.

3.2. Quan niệm giá trị thành đạt của thanh niên trong nghề nghiệp việc làm

Bên cạnh các giá trị về học tập và kiến thức, bài viết còn làm rõ những giá trị mà thanh niên coi trọng trong công việc, từ đó cho thấy được rằng, liệu thanh niên có sẵn sàng làm các công việc đem lại thu nhập cao hay sẽ lựa chọn một công việc có các tiêu chí khác phù hợp hơn với bản thân mình.

Thanh niên coi trọng sự ổn định và phát triển trong nghề nghiệp hơn là danh tiếng hay địa vị xã hội. Họ đánh giá cao việc

Bảng 3.3. Quan niệm của thanh niên về sự thành đạt trong công việc

Đơn vị: %

Yếu tố	Tỷ lệ
1. Có nghề nghiệp ổn định	79.5
2. Nghề nghiệp mang lại thu nhập cao	43.0
3. Có chức vụ, địa vị cao	22.7
4. Được người khác ngưỡng mộ trong công việc	27.7
5. Có uy tín trong công việc	65.7
6. Được thăng tiến trong nghề nghiệp	46.6
7. Công việc mang lại nhiều mối quan hệ	32.7
8. Làm chủ được công việc	61.1
9. Công việc mang lại danh tiếng	18.9
10. Công việc đem lại niềm vui	63.6
11. Công việc đem lại ý nghĩa cho mọi người	62.3

Nguồn: Số liệu khảo sát của đề tài 2024

có một công việc mang lại niềm vui và ý nghĩa, phản ánh xu hướng tìm kiếm sự hài lòng trong công việc. Yếu tố thu nhập được coi trọng ở mức độ vừa phải, cho thấy thanh niên cân nhắc giữa lợi ích vật chất và các giá trị phi vật chất trong công việc. Sự công nhận từ bên ngoài và danh tiếng không được coi là yếu tố quan trọng của sự thành đạt, phản ánh một quan điểm khá trưởng thành

và tự tin. Có một sự cân bằng giữa các yếu tố cá nhân (như uy tín, làm chủ công việc) và các yếu tố mang tính xã hội (như mang lại ý nghĩa cho người khác), cho thấy một cái nhìn toàn diện về sự thành công trong nghề nghiệp.

So sánh các nhóm đối tượng thanh niên để làm rõ hơn quan niệm của thanh niên về giá trị thành đạt trong công việc.

Bảng 3.4. Quan niệm của thanh niên về sự thành đạt trong công việc phân theo các nhóm đối tượng

Đơn vị: %

Yếu tố	Đối tượng		
	TN học sinh, sinh viên	Công chức, viên chức	Công nhân
1. Có nghề nghiệp ổn định	84.8	75.0	70.1
2. Nghề nghiệp mang lại thu nhập cao	49.3	34.6	32.5
3. Có chức vụ, địa vị cao	24.8	15.4	21.4
4. Được người khác ngưỡng mộ trong công việc	30.4	30.8	20.5
5. Có uy tín trong công việc	75.9	55.8	47.0
6. Được thăng tiến trong nghề nghiệp	52.6	28.8	41.0
7. Công việc mang lại nhiều mối quan hệ	40.7	17.3	21.4
8. Làm chủ được công việc	66.7	55.8	51.3
9. Công việc mang lại danh tiếng	18.5	19.2	19.7
10. Công việc đem lại niềm vui	64.8	65.4	60.7
11. Công việc đem lại ý nghĩa cho mọi người	71.9	51.9	44.4

Nguồn: Số liệu khảo sát của đề tài 2024

Có sự khác biệt lớn giữa nhóm đang đi học (học sinh-sinh viên) và nhóm đã đi làm trong nhiều tiêu chí. Yếu tố thu nhập không phải là ưu tiên hàng đầu của đa số thanh niên. Có thể thấy các nhóm thanh niên đi học đề cao hơn về các kỹ năng và các giá trị, ý nghĩa của công việc. Trong khi đó nhóm thanh niên lao động, đã đi làm lại có cái nhìn thực tế hơn khi đánh giá cao hơn về các lợi ích và niềm vui trong công việc.

3.3. Quan niệm giá trị thành đạt của thanh niên trong hôn nhân, gia đình

Quan niệm về thành đạt của thanh niên trong lĩnh vực hôn nhân gia đình không chỉ còn gói gọn trong khuôn khổ truyền thống mà đã có sự thay đổi linh hoạt và đa dạng theo thời đại. Tuy nhiên, dù có thay đổi thế nào, hệ giá trị căn bản vẫn là sự phát triển bền vững của gia đình, dựa trên các chuẩn mực đạo đức, tình yêu thương và trách nhiệm. Đây chính là nền tảng để mỗi cá nhân, đặc biệt là thanh niên, có thể khẳng định giá trị bản thân trong xã hội.

Bảng 3.5. Quan niệm của thanh niên về sự thành đạt trong hôn nhân, gia đình

Đơn vị: %

Yếu tố	Tỷ lệ
1. Gia đình hoà thuận, hạnh phúc	83.0
2. Có con cái	26.8
3. Có con trai	5.5
4. Có cả con trai, con gái	25.2
5. Kinh tế đảm bảo, ổn định	72.3
6. Có sự tôn trọng	63.4
7. Có sự bình đẳng	67.7
8. Có sự quan tâm, chia sẻ, thấu hiểu	77.0
9. Có trách nhiệm	65.0
10. Có nhiều tình yêu thương	65.9
11. Đồng con, nhiều cháu	10.7
12. Con cái, cháu chất hiếu thảo	43.6
13. Con cái, cháu chất chăm sóc, phụng dưỡng ông bà, cha mẹ	47.3
14. Gia đình là hình mẫu cho các gia đình khác	20.7
15. Vợ phải nghe lời chồng	8.4
16. Chung thủy	64.8
17. Con cái thành đạt	34.3

Nguồn: Số liệu khảo sát của đề tài 2024

Thanh niên đặt gia đình hòa thuận, hạnh phúc lên hàng đầu, cho thấy họ coi trọng chất lượng cuộc sống gia đình hơn là các yếu tố hình thức. Sự ổn định kinh tế được xem là quan trọng, nhưng không phải là yếu tố quyết định duy nhất của hạnh phúc gia đình. Có sự thay đổi rõ rệt trong quan niệm về giới tính của con cái. Thanh niên không còn coi trọng việc phải có con trai hay cả trai lẫn gái.

Các giá trị tinh thần như sự quan tâm, chia sẻ, tôn trọng, bình đẳng được đánh giá cao, phản ánh xu hướng hiện đại hóa trong quan niệm về gia đình. Sự chung thủy vẫn được coi trọng, trong khi quan niệm truyền thống về quyền lực trong gia đình (vợ phải nghe lời chồng) đã thay đổi đáng kể. Thanh niên không còn coi trọng việc có nhiều con, nhiều cháu, phản ánh sự thay đổi trong quan niệm

về quy mô gia đình. Sự quan tâm đến trách nhiệm của con cái đối với cha mẹ, ông bà, thể hiện qua việc coi trọng sự hiếu thảo và chăm sóc của con cháu. Thành đạt của con

cái được xem là một phần của sự thành đạt gia đình, nhưng không phải là yếu tố quan trọng nhất.

Bảng 3.6. Quan niệm của thanh niên về sự thành đạt trong hôn nhân, gia đình phân theo các nhóm đối tượng

Đơn vị: %

Yếu tố	Đối tượng		
	TN học sinh, sinh viên	Công chức, viên chức	Công nhân
1. Gia đình hoà thuận, hạnh phúc	87.0	82.7	74.4
2. Có con cái	31.9	13.5	21.4
3. Có con trai	7.8	1.9	1.7
4. Có cả con trai, con gái	27.8	32.7	16.2
5. Kinh tế đảm bảo, ổn định	75.9	61.5	69.2
6. Có sự tôn trọng	73.0	50.0	47.9
7. Có sự bình đẳng	75.2	67.3	51.3
8. Có sự quan tâm, chia sẻ, thấu hiểu	84.8	57.7	68.4
9. Có trách nhiệm	74.4	46.2	52.1
10. Có nhiều tình yêu thương	67.4	69.2	61.5
11. Đông con, nhiều cháu	13.3	13.5	3.4
12. Con cái, cháu chất hiếu thảo	48.1	36.5	36.8
13. Con cái, cháu chất chăm sóc, phụng dưỡng ông bà, cha mẹ	58.5	30.8	29.1
14. Gia đình là hình mẫu cho các gia đình khác	24.1	21.2	12.8
15. Vợ phải nghe lời chồng	10.4	7.7	4.3
16. Chung thủy	74.1	53.8	48.7
17. Con cái thành đạt	40.0	17.3	28.2

Nguồn: Số liệu khảo sát của đề tài 2024

Nhìn chung, thanh niên học sinh-sinh viên thường có tỷ lệ cao nhất trong hầu hết các tiêu chí. Điều này có thể do họ còn trẻ, lý tưởng hóa hôn nhân và chưa trải qua thực tế cuộc sống. Nhóm công chức-viên chức và công nhân thường có tỷ lệ thấp hơn. Nguyên nhân có thể do họ đã trải qua thực tế cuộc sống, nhìn nhận thực tế hơn. Các yếu tố về tinh thần (hòa thuận, hạnh phúc, quan tâm chia sẻ) được coi trọng hơn các yếu tố vật chất. Trong đó, vấn đề con cái không được coi là yếu tố quan trọng nhất của hôn nhân thành công. Kinh tế ổn định vẫn được xem là một trong những yếu tố quan trọng. Đặc biệt,

thấy rõ được quan niệm về việc lựa chọn giới tính của con cái hiện nay đã khác so với thời gian trước. Định kiến về giới đối với nữ đã không còn như trước (Thiên Lam, 2023). Sự thay đổi trong quan niệm về hôn nhân của giới trẻ, đề cao các giá trị tinh thần. Áp lực kinh tế và điều kiện sống khiến nhiều người trẻ thận trọng hơn trong vấn đề sinh con. Đáng chú ý, nhất là tiêu chí “có con cái” đối với học sinh-sinh viên là 31.9%, với công chức-viên chức là 13.5% và đối với công nhân là 21.4%. Điều này cho thấy, vấn đề có con cái không còn quá quan trọng đối với thanh niên hiện nay.

Đặc biệt nhóm thanh niên đã đi làm không còn đặt nặng vấn đề phải có con cái.

Tóm lại, thanh niên thể hiện một quan điểm toàn diện và cân bằng về các giá trị gia đình, coi trọng cả yếu tố vật chất lẫn tinh thần. Họ hướng tới một mô hình gia đình không chỉ ấm no về vật chất mà còn hạnh phúc, tiến bộ và văn minh. Điều này phản ánh một thế hệ có tư duy tiến bộ, đề cao chất lượng cuộc sống và sự phát triển bền vững của gia đình trong xã hội hiện đại.

4. Kết luận

Nghiên cứu về quan niệm của thanh niên hiện nay về giá trị thành đạt cho thấy một bức tranh đa dạng và toàn diện. Thanh niên có xu hướng coi trọng cả các yếu tố chủ quan lẫn khách quan trong định nghĩa về sự thành đạt. Họ đặc biệt đề cao sự ổn định trong công việc và tài chính, trí tuệ, hạnh phúc gia đình. Môi trường thuận lợi cho sự phát triển cá nhân, bao gồm cơ hội học tập, rèn luyện và trải nghiệm, được đánh giá cao. Mạng lưới xã hội, đặc biệt là sự hỗ trợ từ gia đình, bạn bè và đồng nghiệp, đóng vai trò quan trọng trong quan niệm về thành đạt của thanh niên. Đáng chú ý, thanh niên có xu hướng cân bằng giữa các giá trị vật chất và phi vật chất, với việc đánh giá cao công việc mang lại niềm vui và ý nghĩa hơn là chỉ tập trung vào thu nhập. Họ cũng thể hiện tinh thần cộng đồng mạnh mẽ khi đánh giá cao các hoạt động đóng góp vì cộng đồng hơn so với thành đạt về mặt vật chất hay danh tiếng. Trong lĩnh vực gia đình, sự hòa thuận và ổn định được coi trọng, đồng thời có sự tiến bộ đáng kể trong việc xóa bỏ tư tưởng trọng nam khinh nữ. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận thanh niên chưa có định hướng rõ ràng về cách định nghĩa sự thành đạt của bản thân.

Kết quả nghiên cứu này có thể giúp các nhà hoạch định chính sách xây dựng các chương trình phát triển thanh niên phù hợp hơn, tập trung vào việc tạo môi trường

thuận lợi cho sự phát triển cá nhân, cung cấp cơ hội học tập và trải nghiệm, đồng thời khuyến khích tinh thần cộng đồng. Nghiên cứu này cung cấp cái nhìn sâu sắc về quan niệm thành đạt của thanh niên hiện nay, từ đó đặt nền tảng cho việc xây dựng các chính sách, chương trình phát triển thanh niên hiệu quả hơn, đồng thời thúc đẩy sự phát triển bền vững của xã hội Việt Nam trong tương lai. Bên cạnh đó, thanh niên không chỉ tìm kiếm sự hài lòng và ý nghĩa trong công việc, mà còn cân bằng giữa lợi ích vật chất và các giá trị phi vật chất. Thu nhập tuy được coi trọng nhưng không phải yếu tố hàng đầu, thay vào đó, các hoạt động đóng góp cho cộng đồng và giá trị tinh thần được đánh giá cao hơn. Tuy nhiên, vẫn còn một số thanh niên chưa có quan niệm rõ ràng hoặc còn mơ hồ về khái niệm thành đạt của bản thân, điều này cho thấy sự đa dạng trong tư duy và cách tiếp cận về thành công của giới trẻ hiện nay. Đề tài nghiên cứu “*Quan niệm của Thanh niên hiện nay về giá trị thành đạt*” vừa chỉ ra những điểm mới trong quan niệm của thanh niên về thành đạt mà còn là cơ sở để phát triển và tiếp tục các nghiên cứu chuyên sâu có liên quan đến quan niệm của thanh niên về giá trị thành đạt trong tương lai.

5. Khuyến nghị

*** Đối với bản thân thanh niên**

- Để đạt được mục tiêu thành đạt của bản thân, thanh niên cần tự học hỏi và phát triển kỹ năng chuyên môn, liên tục trau dồi kiến thức chuyên môn thông qua việc học hỏi từ các khóa học, tự nghiên cứu và tích cực tham gia vào các hoạt động thực tiễn. Việc này không chỉ giúp nâng cao trình độ chuyên môn mà còn tăng cơ hội thăng tiến và thành công trong công việc.

- Thanh niên cần rèn luyện sự linh hoạt, nhạy bén với xu hướng và sẵn sàng học hỏi cái mới để đáp ứng những yêu cầu mới từ công việc và thị trường lao động.

- Chú trọng sức khỏe thể chất và tinh

thần: Việc duy trì sức khỏe tốt sẽ giúp thanh niên có đủ năng lượng và sự minh mẫn để đối phó với áp lực trong công việc. Thêm vào đó, việc rèn luyện tinh thần lạc quan, vững vàng sẽ giúp thanh niên vượt qua những khó khăn và thách thức trong sự nghiệp và cuộc sống.

*** Đối với gia đình**

- Gia đình nên tạo ra một môi trường tích cực, trong đó các thành viên có thể chia sẻ và trao đổi về những vấn đề liên quan đến học tập, công việc và cuộc sống. Cha mẹ cần lắng nghe, thấu hiểu và động viên con em phát triển theo năng lực và sở thích cá nhân, thay vì áp đặt những kỳ vọng quá cao.

- Gia đình nên khuyến khích thanh niên học cách tự quản lý bản thân, tự chịu trách nhiệm với các quyết định và hành động của mình. Việc hỗ trợ con em tự lập ngay từ nhỏ sẽ giúp họ phát triển kỹ năng quản lý cuộc sống và khả năng ứng phó với các thách thức sau này.

- Gia đình nên tạo điều kiện cho thanh niên tiếp cận các cơ hội học tập và phát triển kỹ năng bằng cách hỗ trợ về tài chính (khi có khả năng) và đặc biệt là hỗ trợ về tinh thần. Sự động viên từ gia đình sẽ giúp thanh niên có thêm niềm tin vào bản thân và động lực để vượt qua khó khăn.

- Gia đình cần khuyến khích con cái tham gia vào các hoạt động tình nguyện, cộng đồng, thể thao hoặc các chương trình kỹ năng sống, giúp mở rộng tầm nhìn, phát triển kỹ năng mềm và tăng cường khả năng giao tiếp xã hội.

*** Đối với nhà trường:**

- Nhà trường cần tạo điều kiện để thanh niên có cơ hội học hỏi, trải nghiệm thực tiễn thông qua các dự án học tập, câu lạc bộ học thuật, và các chương trình thực tập. Môi trường học tập sáng tạo, linh hoạt sẽ khuyến khích sinh viên tự chủ động trong việc học và phát triển kỹ năng.

*** Đối với Đoàn Thanh niên:**

- Đoàn nên tiếp tục khuyến khích thanh niên tham gia các hoạt động tình nguyện, hỗ trợ cộng đồng ở các vùng khó khăn, từ đó giúp họ rèn luyện tinh thần trách nhiệm, lòng nhân ái và tinh thần đoàn kết.

- Đẩy mạnh phong trào thanh niên hành động vì môi trường: Các hoạt động bảo vệ môi trường như trồng cây, thu gom rác thải, giáo dục về bảo vệ môi trường nên được đẩy mạnh hơn nữa, góp phần nâng cao ý thức bảo vệ thiên nhiên trong cộng đồng thanh niên.

- Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0, Đoàn Thanh niên cần khuyến khích và tạo điều kiện cho thanh niên tiếp cận, học hỏi các kỹ năng về công nghệ thông tin, khoa học kỹ thuật. Các cuộc thi về sáng tạo khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cần được phát triển hơn nữa để thúc đẩy sự sáng tạo trong thanh niên.

Tài liệu tham khảo

1. Đào Duy Anh (2021). *Việt Nam văn hóa sử cương*, Hà Nội: NXB. Văn học. (In theo bản 1938, NXB. Bốn phương).
2. Lưu Song Hà (2008). Tác động của giáo dục gia đình đến động cơ thành đạt của thanh niên, *Tạp chí Tâm lý học*, (8), 16-21.
3. Mai Văn Hải (2022). *Tổng quan nghiên cứu về định hướng giá trị thành đạt và thang đo định hướng giá trị thành đạt*, Viện Tâm lý học.
4. Lê Văn Hảo, & Knud S. Larsen (2015). *Tâm lý học xuyên văn hóa*, Hà Nội: NXB. Đại học Quốc gia Hà Nội.
5. Đinh Đức Hợi (2008). Kết quả nghiên cứu bước đầu về động cơ thành đạt của sinh viên Đại học sư phạm Thái Nguyên, *Tạp chí Tâm lý học*, (4), 15-17.
6. Lê Thị Thanh Hương (2013). Mối tương quan giữa động cơ thành đạt và định hướng quản lý doanh nghiệp của doanh nhân, *Tạp chí Tâm lý học*, (1), 9-21.
7. Hoàng Phê (Chủ biên). (2009). *Từ điển tiếng Việt*, Đà Nẵng: NXB. Đà Nẵng.
8. Lê Thi (2002). *Gia đình Việt Nam trong bối cảnh đất nước đổi mới*, Hà Nội: NXB. Khoa học Xã hội.
9. Lã Thị Thu Thủy (2011). *Nhu cầu thành đạt nghề nghiệp của trí thức trẻ*, Hà Nội: NXB. Khoa học xã hội.
10. Lã Thị Thu Thủy (2013). Phác thảo vài nét về động cơ thành đạt của công nhân, *Tạp chí Tâm lý học*, (1), 23-33.
11. Khổng Tử (551–479 TCN). *Kinh Lễ*.
12. Ngô Đức Thịnh (2019). *Hệ giá trị văn hóa Việt Nam*, Hà Nội: NXB. Tri thức.
13. Lê Ngọc Văn (2016). *Hệ giá trị gia đình Việt Nam từ hướng tiếp cận xã hội học*. Hà Nội: NXB. Khoa học xã hội.
14. Schwartz, D. J. (2012). *Bí quyết thành đạt trong đời người*, Hà Nội: NXB. Lao động Xã hội.